

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH

Số: 527 /UBND-NC

V/v triển khai thực hiện xét tặng,
truy tặng "Huy hiệu Thanh niên
xung phong vẻ vang"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 12 năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội; Thông Tin và Truyền thông; Tài chính;
- Báo Bắc Ninh; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Căn cứ Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng "Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang" và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến (gọi tắt là Nghị định số 28/2024/NĐ-CP);

Căn cứ Thông tư số 02/2024/TT-BNV ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ, Quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng "Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang" và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến;

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-BNV ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng "Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang" và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ, với nội dung sau:

1. Đối tượng, tiêu chuẩn, nguyên tắc xét tặng, truy tặng: Thực hiện theo quy định tại Điều 2 và Điều 6 Nghị định số 28/2024/NĐ-CP.

2. Mốc thời gian để tính khen thưởng: Thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ.

3. Hồ sơ, trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng:

Thực hiện theo quy định tại Điều 7 và Điều 8 Nghị định số 28/2024/NĐ-CP, cụ thể như sau:

Bước 1: Thanh niên xung phong hoặc thân nhân của Thanh niên xung phong lập hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong về vàng”:

a) Thành phần hồ sơ đề nghị của Thanh niên xung phong (tại khoản 1, Điều 7 Nghị định số 28/2024/NĐ-CP), gồm:

- Bản khai đề nghị xét tặng “Huy chương Thanh niên xung phong về vàng” theo **Mẫu số 01** kèm theo.

Trường hợp Thanh niên xung phong già, yếu hoặc đã hy sinh, tử trận thì do đại diện thân nhân đứng tên lập bản khai theo **Mẫu số 02** kèm theo.

- Một trong các giấy tờ sau đây đảm bảo tính pháp lý chứng minh là Thanh niên xung phong:

Thẻ đội viên Thanh niên xung phong; Quyết định, lý lịch, trong đó ghi rõ là Thanh niên xung phong và phiên hiệu đơn vị Thanh niên xung phong; Giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền cấp trước khi Thanh niên xung phong trở về địa phương như: Giấy chứng nhận hoàn thành nhiệm vụ của đơn vị quản lý Thanh niên xung phong; Giấy chuyển thương, chuyển viện, phiếu sức khỏe; Giấy khen trong thời gian tham gia lực lượng Thanh niên xung phong; Giấy chứng nhận tham gia Thanh niên xung phong; Giấy điều động công tác, bổ nhiệm, giao nhiệm vụ. Thông tin cần thể hiện rõ thời gian đi Thanh niên xung phong.

Giấy chứng nhận Thanh niên xung phong của Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh xác nhận thời gian đi và thời gian hoàn thành nhiệm vụ trở về của Thanh niên xung phong.

Văn bản xác nhận phiên hiệu đơn vị Thanh niên xung phong của cơ quan có thẩm quyền theo quy định hiện hành kèm theo tài liệu chứng minh cá nhân đi Thanh niên xung phong tại phiên hiệu đơn vị đó hoặc Quyết định hưởng trợ cấp, hưởng chính sách đối với Thanh niên xung phong hoàn thành nhiệm vụ trong kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc của cơ quan có thẩm quyền ban hành kèm theo danh sách Thanh niên xung phong.

Lý lịch cán bộ hoặc lý lịch đảng viên có thể hiện thời gian tham gia Thanh niên xung phong khai trước ngày Quyết định số 104/1999/QĐ-TTg ngày 14 tháng 4 năm 1999 có hiệu lực thi hành; riêng đối với Thanh niên xung phong cơ sở miền Nam, lý lịch khai trước năm 1995. Lý lịch đảng viên được sao y bản chính và có xác nhận của cấp ủy đảng nơi đảng viên sinh hoạt.

- Đối với trường hợp được công nhận là liệt sĩ thì hồ sơ đề nghị gồm Bản khai Thanh niên xung phong hy sinh khi làm nhiệm vụ đã được công nhận là Liệt sĩ theo Mẫu số 02 kèm theo Kế hoạch này và bản sao y Bằng công nhận Liệt sĩ hoặc Bằng Tổ quốc ghi công hoặc các giấy tờ xác nhận là liệt sĩ của cấp có thẩm quyền.

b) Cách thức nộp hồ sơ: Nộp trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi Thanh niên xung phong đăng ký cư trú (đối với trường hợp còn sống) hoặc nơi cư trú trước khi tham gia Thanh niên xung phong (đối với Thanh niên xung phong đã hy sinh, tử trận).

c) Số lượng: 01 bộ hồ sơ.

Bước 2: Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn có trách nhiệm:

a) Trường hợp hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” không hợp lệ, cần bổ sung, cơ quan tiếp nhận hồ sơ hướng dẫn Thanh niên xung phong hoặc thân nhân hoàn thiện hồ sơ và nộp hồ sơ theo quy định.

b) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định:

- Công bố công khai danh sách các trường hợp đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” trên các phương tiện truyền thông hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.

- Phối hợp với Hội (Ban Liên lạc) Cựu Thanh niên xung phong cùng cấp (nếu có) thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

- Tổ chức họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các xã, phường, thị trấn (có mời thêm đại diện Hội (Ban Liên lạc) Cựu Thanh niên xung phong cùng cấp nếu có) để xem xét, tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

- Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố xem xét, đề nghị khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định.

c) Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ bản chính và các tệp tin điện tử của hồ sơ đề nghị khen thưởng.

d) Thành phần hồ sơ gồm:

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn kèm theo danh sách các trường hợp đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” theo **Mẫu số 03** kèm theo.

- Biên bản họp xét duyệt của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các xã, phường, thị trấn (thành phần họp mời thêm đại diện Hội (Ban Liên lạc) Cựu Thanh niên xung phong cùng cấp).

- Hồ sơ đề nghị của Thanh niên xung phong (tại khoản 1, Điều 7 Nghị định số 28/2024/NĐ-CP).

Bước 3. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm:

a) Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định:

- Chỉ đạo phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với Hội Cựu Thanh niên xung phong cùng cấp và phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp, xét hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

- Tổ chức xác minh đối với những trường hợp có thành tích chưa rõ ràng, có đơn khiếu nại, tố cáo hoặc có nghi ngờ hợp lý về việc hồ sơ đề nghị khen thưởng bị làm giả.

- Đối với các trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, sau thời gian 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ đề nghị khen thưởng cho Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn.

- Đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn: Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) xem xét, đề nghị khen thưởng theo quy định.

b) Số lượng hồ sơ gửi cấp trên: 01 bộ hồ sơ bản chính và các tệp tin điện tử của hồ sơ đề nghị khen thưởng.

c) Thành phần hồ sơ gồm:

- Tờ trình của Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kèm theo danh sách các trường hợp đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” **theo Mẫu số 03**.

- Biên bản họp xét của phòng Nội vụ (chủ trì) với Hội Cựu Thanh niên xung phong cùng cấp và phòng Lao động - Thương binh và Xã hội; biên bản xác minh (nếu có).

- Kèm theo hồ sơ đề nghị:

+ Tờ trình của Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn kèm theo danh sách các trường hợp đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” **theo Mẫu số 03** kèm theo.

+ Biên bản họp xét duyệt của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các xã, phường, thị trấn (thành phần họp mời thêm đại diện Hội (Ban Liên lạc) Cựu Thanh niên xung phong cùng cấp).

+ Hồ sơ đề nghị của Thanh niên xung phong (tại khoản 1, Điều 7 Nghị định số 28/2024/NĐ-CP).

Bước 4. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) có trách nhiệm:

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định:

- Tiếp nhận hồ sơ đề nghị khen thưởng, phối hợp với Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

- Tổ chức xác minh đối với những trường hợp có thành tích chưa rõ ràng, có đơn khiếu nại, tố cáo hoặc có nghi ngờ hợp lý về việc hồ sơ đề nghị khen thưởng bị làm giả.

- Đối với các trường hợp không đủ điều kiện, tiêu chuẩn, sau thời gian 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Nội vụ thông báo bằng văn bản trả lại hồ sơ đề nghị khen thưởng cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

- Tham mưu họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp tỉnh để xem xét, tham mưu cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ (qua Bộ Nội vụ) khen thưởng đối với các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn. Hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng đảm bảo theo quy định.

- Hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 28/2024/NĐ-CP.

4. Thời gian tiếp nhận hồ sơ:

- Đợt 1: Trước ngày 15/3 hàng năm (để đảm bảo thời gian xét đề nghị vào dịp kỷ niệm Ngày truyền thống lực lượng Thanh niên xung phong 15/7).

- Đợt 2: Trước ngày 15/8 hàng năm (để đảm bảo gian xét đề nghị vào dịp kỷ niệm Ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam 22/12).

Các huyện, thị xã, thành phố nộp hồ sơ về Sở Nội vụ (qua Ban Thi đua - Khen thưởng) để tổng hợp, phối hợp thẩm định báo cáo Hội đồng Thi đua Khen thưởng tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, đề nghị khen thưởng theo quy định.

5. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương

5.1. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh:

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” đến cơ sở. Thông qua việc xét tặng, truy tặng “Huy chương thanh niên xung phong vẻ vang” nhằm thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với người có công với cách mạng, ghi nhớ công lao của lực lượng thanh niên xung phong trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc.

5.2. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng):

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

- Tham mưu Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh thành lập Tổ giúp việc thẩm định hồ sơ xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

- Tiếp nhận hồ sơ, phối hợp với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh tổ chức xét duyệt, thẩm định, hoàn chỉnh các thủ tục; tham mưu họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh để xem xét, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ xét, trình Chủ tịch nước tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” cho các trường hợp đủ điều kiện, tiêu chuẩn.

- Hướng dẫn tổ chức việc trao tặng đối với các trường hợp đã được Chủ tịch nước Quyết định tặng, truy tặng đảm bảo trang trọng theo quy định của pháp luật.

- Đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác xét duyệt, đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương thanh niên xung phong vẻ vang”.

- Tổng hợp báo cáo cấp có thẩm quyền việc triển khai xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

5.3. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

- Thực hiện việc xác nhận các văn bản, giấy tờ liên quan đến Thanh niên xung phong theo thẩm quyền.

- Phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng), Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh trong việc thẩm định hồ sơ đề nghị xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

5.4. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh: Chỉ đạo, hướng dẫn Ban Chỉ huy quân sự các huyện, thị xã, thành phố phối hợp với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc xác nhận tính pháp lý hồ sơ, giấy tờ có liên quan chứng minh là Thanh niên xung phong theo đề nghị của cá nhân, đơn vị (nếu có) để hoàn thiện hồ sơ xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” đảm bảo theo quy định.

5.5. Sở Tài chính: Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng dự toán, bố trí kinh phí tổ chức thực hiện việc xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” theo quy định của pháp luật.

5.6. Sở Thông tin và Truyền thông, Báo Bắc Ninh, Đài phát thanh và Truyền hình tỉnh: Tăng cường tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về việc xét tặng, truy tặng “Huy chương thanh niên xung phong vẻ vang”.

5.7. Hội Cựu Thanh niên xung phong tỉnh:

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”. Tuyên truyền, phổ biến đến các cấp Hội, hội viên Hội Cựu Thanh niên xung phong trên địa bàn tỉnh. Hướng dẫn hội viên kê khai, lập hồ sơ đề nghị xác nhận quá trình công tác trong các đơn vị thanh niên xung phong làm nhiệm vụ trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc.

- Phối hợp với Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức xét duyệt, thẩm định hồ sơ đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” theo quy định.

- Chỉ đạo Hội Cựu thanh niên xung phong cấp huyện, cấp xã phối hợp với Ủy ban nhân dân các cấp và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức xác minh đối với những trường hợp có thành tích chưa rõ ràng, có đơn khiếu nại, tố cáo hoặc có nghi ngờ hợp lý về việc hồ sơ đề nghị khen thưởng bị làm giả; hoàn thiện thủ tục, hồ sơ đề nghị theo quy định.

5.8. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt và thực hiện có hiệu quả việc xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

- Chỉ đạo Trung tâm Văn hoá - Thể thao và Truyền thông, Đài truyền thanh cấp huyện, cấp xã thường xuyên tuyên truyền trên các phương tiện thông tin, đại chúng đến cơ sở và toàn thể nhân dân.

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn và các ban, ngành, đoàn thể địa phương nâng cao trách nhiệm trong việc rà soát, kê khai lập, thẩm định hồ sơ xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”.

- Chỉ đạo phòng Nội vụ hướng dẫn UBND các xã, phường, thị trấn kê khai, lập hồ sơ, thực hiện trình tự, thủ tục xét duyệt đảm bảo chặt chẽ, công khai, đúng đối tượng quy định; tiếp nhận hồ sơ, tổ chức xét duyệt, hoàn chỉnh các thủ tục trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) theo quy định.

- Chỉ đạo phòng Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận đơn đề nghị xác nhận Bằng Tổ quốc ghi công; Bằng công nhận Liệt sỹ cho những trường hợp bị hư hỏng, thất lạc; hồ sơ hưởng trợ cấp, chính sách... Tổng hợp và đề nghị Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh xác nhận cho các đối tượng ở cơ sở có đủ căn cứ lập hồ sơ, đảm bảo đầy đủ, chính xác, chặt chẽ, tránh trùng lặp.

- Chỉ đạo, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức xác minh đối với những trường hợp có thành tích chưa rõ ràng, có đơn khiếu nại, tố cáo hoặc có nghi ngờ hợp lý về việc hồ sơ đề nghị khen thưởng bị làm giả.

- Tổ chức Lễ trao tặng, truy tặng “Huy chương thanh niên xung phong vẻ vang” theo quy định.

- Tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) về tình hình, kết quả triển khai, thực hiện Nghị định số 28/2024/NĐ-CP trên địa bàn theo quy định.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật về hồ sơ, tính chính xác về thành tích, giấy tờ của đối tượng đề nghị khen thưởng, các trường hợp đủ điều kiện, không đủ điều kiện; lưu trữ hồ sơ, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong việc xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” theo quy định.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc, khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương phản ánh kịp thời về Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh uỷ; TT. HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, KGVX;
- Công thông tin điện tử tỉnh;
- Sở Nội vụ (Ban TĐKT);
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Vương Quốc Tuấn

III. KHEN THƯỞNG

Ghi đã được khen thưởng gì? Thời gian nào, cấp nào, khen thành tích gì?
(tóm tắt nếu có)

.....
.....
.....
.....
.....
.....

IV. KỶ LUẬT

Hình thức kỷ luật, thời gian và lý do (nếu có)

.....
.....

Tôi xin cam đoan lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Người khai
(Ký, ghi rõ họ và tên)

III. KHEN THƯỞNG

Ghi đã được khen thưởng gì? Thời gian nào, cấp nào, khen thành tích gì?
(tóm tắt nếu có)

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....

IV. KỶ LUẬT

Hình thức kỷ luật, thời gian và lý do (nếu có)

.....
.....

Tôi xin cam đoan lời khai trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Người khai
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Mẫu số 03

ỦY BAN NHÂN DÂN

.....

Số:/TTr-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

... .., ngày... tháng ... năm 20...

TỜ TRÌNH**Về việc đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”**

Kính gửi:

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh;
- Sở Nội vụ.

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ, Quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết kháng chiến;

Căn cứ Thông tư số 02/2024/TT-BNV ngày 12 tháng 6 năm 2024 của Bộ Nội vụ quy định biện pháp thi hành Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ, Quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết thành tích kháng chiến;

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-BNV ngày 29 tháng 3 năm 2024 của Bộ Nội vụ về việc công bố thủ tục hành chính quy định tại Nghị định số 28/2024/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ quy định trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” và việc khen thưởng tổng kết kháng chiến;

Căn cứ Công văn số... /UBND-NC ngày ... tháng.... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc triển khai thực hiện xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”;

Căn cứ đề nghị của Hội đồng Thi đua Khen thưởng tại Biên bản số...../BB-HĐTD ngày ... tháng...năm.... về việc họp xét đề nghị tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang”;

Ủy ban nhân dân trân trọng đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xét, trình xem xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” cho cá nhân đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn, gồm:

- Tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” cho .. cá nhân là Thanh niên xung phong có thành tích trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc.

- Truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong vẻ vang” cho cá nhân là Thanh niên xung phong có thành tích trong các cuộc kháng chiến, bảo vệ Tổ quốc.

Các trường hợp đề nghị khen thưởng trên đã được Ủy ban nhân dân xét duyệt, thẩm định đảm bảo đúng quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, hồ sơ, thủ tục theo quy định hiện hành.

(Có danh sách và hồ sơ đề nghị khen thưởng kèm theo)

Ủy ban nhân dânkính trình./.

Nơi nhận:

- Như trên;
-
- Lưu:.....

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên, đóng dấu)

DANH SÁCH

ĐỀ NGHỊ TẶNG, TRUY TẶNG “HUY CHƯƠNG THANH NIÊN XUNG PHONG VẼ VANG”
(Kèm theo Tờ trình số...../TTr-UBND ngày..... tháng năm 20..... của UBND)

I. ĐỀ NGHỊ TẶNG “HUY CHƯƠNG THANH NIÊN XUNG PHONG VẼ VANG”

| T T | Họ và tên TNXP | Số CCCD | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Quê quán | Nơi ở hiện nay | Thành phần bản thân/Chức vụ hiện nay | Ngày tham gia TNXP | Thời gian tham gia TNXP | Nơi đi TNXP | Đơn vị TNXP | Địa bàn hoạt động chủ yếu | Khen thưởng | Kỷ luật | Ghi chú |
|--------|----------------------|------------|------------------------------|--------------|-------------|----------------------|---|-----------------------------|--|----------------|-------------------|--|----------------|------------|------------|
| 1 | Nguyễn Văn A | | | | | | | | Tổng ... năm (Từ ngày .../.../... đến ngày .../.../...) | | | Tóm tắt quá trình tham gia TNXP , địa bàn hoạt động | | | |

NGƯỜI LẬP BIỂU

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

(Ký, đóng dấu)

Nguyễn Văn C

SĐT.....

II. ĐỀ NGHỊ TRUY TẶNG “HUY CHƯƠNG THANH NIÊN XUNG PHONG VẺ VANG”

| TT | Họ và tên TNXP | Ngày tháng năm sinh | Giới tính | Quê quán | Ngày tham gia TNXP | Thời gian tham gia TNXP | Nơi đi TNXP | Đơn vị TNXP | Tóm tắt quá trình tham gia TNXP | Khen thưởng | Kỷ luật | Ghi chú |
|----|----------------|---------------------|-----------|----------|--------------------|---|-------------|-------------|---------------------------------|-------------|---------|--|
| 1 | Ông (bà)..... | | | | | Tổng ... năm (Từ ngày .../.../... đến ngày .../.../...) | | | | | | Liệt sỹ, ngày tháng năm hy sinh; Số, ký hiệu Bằng Liệt sỹ, TQGC, GCN.. |
| 2 | Ông (bà)..... | | | | | | | | | | | Từ trần |

NGƯỜI LẬP BIỂU

Nguyễn Văn C
SĐT.....

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ
(Ký, đóng dấu)